

CÔNG TY TNHH MAGRISIMEX
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MAGRISIMEX

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MAGRISIMEX COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MAGRISIMEX CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108383809

3. Ngày thành lập: 01/08/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

liền kề 366, dịch vụ 8, khu đào đất Hàng Bè, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0949976617

Fax:

Email: thanhpvt84@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ vàng miếng, súng, đạn, tem, tiền kim khí)	4773
2.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ	4781
3.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ hàng hóa phi lương thực thực phẩm chưa được phân vào nhóm nào; Bán lẻ thiết bị, đồ dùng gia đình, hàng điện tử tiêu dùng; Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh	4789
4.	Chuyển phát	5320
5.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
6.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ	1629
7.	In ấn	1811
8.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
9.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
10.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
11.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất nhang các loại; bột nhang, nhang cây, tăm các loại	3290
12.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
13.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
14.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
15.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

16.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
17.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết : Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
18.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: gửi hàng; giao nhận hàng hóa; thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không;	5229
20.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
21.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
22.	Bán buôn thực phẩm	4632
23.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
24.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
25.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh, bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; bán buôn cao su; bán buôn nhang , bột làm nhang; Bột gỗ, bột quế, nguyên vật liệu làm nhang, tắm nhang	4669
26.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
27.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
28.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
29.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
30.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
31.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
32.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
33.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
34.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
35.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
36.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất bột đá, đá mài hoặc đá đánh bóng và các sản phẩm tự nhiên, nhân tạo bao gồm sản phẩm kết dính trên nền xốp	2399

37.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn nhiên liệu như: Than đá, than củi, than cốc, gỗ nhiên liệu	4661
38.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
39.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
40.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
41.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
42.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
43.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
44.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
45.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
46.	Bán buôn gạo	4631
47.	Bán buôn đồ uống	4633
48.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế bằng gỗ, song, mây và vật liệu khác; bán buôn đồ dùng nội thất tương tự như: giá sách, kệ....bằng gỗ, song, mây và vật liệu khác ; bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh.	4649
49.	Quảng cáo	7310
50.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
51.	Cho thuê xe có động cơ	7710
52.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
53.	Dịch vụ đóng gói	8292
54.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299(Chính)
55.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
56.	Khai thác gỗ	0221
57.	Thu nhặt sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác Chi tiết: - Thu nhặt cánh kiến, nhựa cây thường, nhựa cây thơm	0230
58.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
59.	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa	1702
60.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa Chi tiết: Gạch, ngói chịu lửa	2391
61.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến ; bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh	4663
62.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất bao bì từ plastic, các sản phẩm khác từ plastic	2220

63.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh ; bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh ; sơn, véc ni sơn gỗ, sơn sắt thép trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
64.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
65.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh; - Bán lẻ nước hoa, nước thơm; - Bán lẻ mỹ phẩm: son, phấn, kem, chế phẩm trang điểm mắt và đồ dùng trang điểm khác; - Bán lẻ vật phẩm vệ sinh: nước gội đầu, sữa tắm, khăn giấy thơm.	4772

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: PHẠM THỊ MAI LAN

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 02/07/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 031186005666

Ngày cấp: 07/06/2017

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phòng 305, nhà B, ngõ 133 Nguyễn Văn Cừ, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: phòng 12A08, V2, Chung cư Văn Phú Victoria, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM THỊ MAI LAN

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 02/07/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 031186005666

Ngày cấp: 07/06/2017

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *phòng 305, nhà B, ngõ 133 Nguyễn Văn Cừ, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *phòng 12A08, V2, Chung cư Văn Phú Victoria, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội